

Bản án số: 82/2019/HS-PT

Ngày 20 - 3 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành;

*Các Thẩm phán:* Ông Đinh Quang Nghĩa;

Ông Nguyễn Thành Sơn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 306/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 379/2018/HS-ST ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố BH.

***Bị cáo có kháng cáo:*** Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký thường trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Phan Thị Ngh; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, chuyển tạm giam từ ngày 04-5-2018 đến nay tại Nhà Tạm giữ - Công an thành phố B; có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

### *1. Nội dung chính của vụ án:*

Nguyễn Thanh T là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng, lúc 18 giờ ngày 04/5/2018, T đi đến khu vực Chợ X thuộc khu phố A, phường B, thành phố BH, mua của 01 người thanh niên tên Đ (chưa rõ lai lịch) 30 viên ma túy (thuốc lắc) với giá 6.900.000 đồng (sáu triệu chín trăm nghìn đồng). Vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 04/5/2018, T cầm 30 viên ma túy (thuốc lắc) đựng trong túi ny-lon trên tay, thuê xe ta-xi để đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi anh Trần Hoàng P (lái xe ta-xi) chở T đi đến quán “TV” thuộc khu phố C, phường D, thành phố BH, thấy lực lượng Công an đến kiểm tra, T giấu 30 viên ma túy (thuốc lắc) vào gấu quần bên phải đang mặc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Đồng Nai bắt quả tang, chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố BH xử lý.

### *2. Kết luận giám định:*

Tại Kết luận giám định số: 235/PC54-GĐMT ngày 09-5-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu viên nén hình chữ nhật màu hồng có logo hình hoa mai vàng và LV, được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là: 11,8255 gam, loại MDMA.

### *3. Vật chứng vụ án:*

+ 30 (ba mươi) viên nén màu hồng hình chữ nhật, một mặt có in logo hình bông mai được đựng trong túi nylon hàn kín đã niêm phong có chữ ký của T, thu trong gấu quần bên phải T đang mặc.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia - số Imeil: 3573290822063xx sử dụng số thuê bao 0964xxxxyyy của T không liên quan đến việc phạm tội.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia - số Imeil: 3585730827539yy, số thuê bao 0974xxxxyyy, 01 điện thoại di động hiệu Nokia - số Imeil: 3573300863040zz, số thuê 0125xxxxxx, 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng) và 200 USD. Quá trình điều tra, xác định số tài sản trên của anh Nguyễn Thanh Ng, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố BH đã trả lại cho chủ sở hữu.

### *4. Quyết định của cấp sơ thẩm:*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 379/2018/HS-ST ngày 23 tháng 10 năm 2018 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 91/2018/TB-TA ngày 31-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố BH, đã quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm g, Khoản 2, Điều

249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo T 06 (sáu) năm tù. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

#### *5. Kháng cáo:*

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thanh T kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

#### *6. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tội danh:**

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Nguyễn Thanh T có hành vi tàng trữ 11,8255 gam ma túy tổng hợp, loại MDMA. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm g, Khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

#### **[2] Về kháng cáo:**

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Cấp sơ thẩm xác định đúng và đầy đủ, cụ thể: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt; thuộc các trường hợp được quy định tại các Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Cấp phúc thẩm: Bị cáo không cung cấp được tình tiết mới.

2.3. Về hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Thanh T là người nghiện ma túy, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy; cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bản án hình sự sơ thẩm đã xem xét và đánh giá toàn bộ vụ án; đã xử phạt bị cáo 06 (sáu) năm tù là thỏa đáng và phù hợp; do đó, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 379/2018/HS-ST ngày 23 tháng 10 năm 2018 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 91/2018/TB-TA ngày 31-10-2018 của Tòa án nhân dân thành phố BH.

1. Quyết định hình phạt:

Áp dụng Điểm g, Khoản 2, Điều 249; Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày 04-5-2018.

2. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

#### 4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố BH;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố BH;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố BH;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố BH;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BH;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

**Nguyễn Văn Thành**